TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **58/**2023/QĐCNTTLH	*Long Biên, ngày 28 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Đàm Thanh T và chị Bùi Thị Thu H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của ông Đàm Thanh T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 02 năm 2023 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Đàm Thanh T, sinh năm 1961
Và người bị kiện: Bà Bùi Thị Thu H, sinh năm 1964
HKTT và hiện ở: HS 05 60 (61) phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 02 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 02 năm 2023, cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa **ông Đàm Thanh T và bà Bùi Thị Thu H.**

Giấy chứng nhận kết hôn số 404 ngày 07/01/1998 do UBND phường Thịnh Q, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội cấp cho ông Đàm Thanh T và bà Bùi Thị Thu H không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung: Ông bà có 02 con chung là anh Đàm Thanh T, sinh năm 1989 và anh Đàm Thanh S, sinh năm 1994, đều đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

1.3. Về tài sản chung và công nợ chung: Ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
-UBND phường Thịnh Q, Đống Đa
- Các đương sự
- Lưu HS,VP;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Huyền